

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TĨNH GIA
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2019/HS-ST
Ngày: 30-05-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TĨNH GIA, TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Mai Đức Danh

2. Bà Khương Thị Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Nga -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa

- Đại diện VKSND huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa:
Ông M Anh Đầu - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 05 năm 2019, tại Tòa án nhân dân huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 43/2019/TLST – HS ngày 10 tháng 05 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2019/QĐXXST – HS ngày 17 tháng 05 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Công M (M út mít) - Sinh ngày: 04/10/1994; Nơi ĐKKHKT: xã B, huyện G, tỉnh H; Nơi ở hiện nay: Thôn T, xã B, huyện G, tỉnh H; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Lê Xuân D (Đã chết) và con bà: Trần Thị N - Sinh năm: 1964; Có vợ: Nguyễn Thị Th - Sinh năm: 1992; Có 01 con, sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14 tháng 11 năm 2018 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

***Người có quyền lợi liên quan:**

1. Chị Nguyễn Thị Th - Sinh năm 1992 (có mặt)

Trú tại: Thôn T, xã B, huyện G, tỉnh H

2. Anh Nguyễn Văn V - Sinh năm 1998 (vắng mặt)

Trú tại: Thôn L, xã B, huyện G, tỉnh H óa

***Người làm chứng:** Anh Lê Hữu Y – Sinh năm: 1993

Địa chỉ: Thôn V xã H, huyện G, tỉnh H;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng đầu tháng 8/2018, Lê Công M đi ra khu vực phường Đông Vệ, TP. Thanh Hóa, Thanh Hóa mua ma túy của một người đàn ông tên Th với giá 5.000.000đ (*năm triệu đồng*) và được người đàn ông này cho thêm một số viên ma túy hồng phien để sử dụng. Sau đó, M quay về nhà và chia số ma túy trên thành nhiều gói nhỏ khác nhau với mục đích bán lẻ để kiếm lời. Trong khoảng thời gian này, Nguyễn Văn T – Sinh năm: 1996 trú tại thôn T, xã B, huyện G, tỉnh H đã xin M sử dụng ma túy cùng. M đồng ý cho T sử dụng ma túy với điều kiện nếu có khách hỏi mua ma túy mà M không đi được thì T sẽ đi giao ma túy cho khách và mang tiền về cho M, còn M là người tìm nguồn và cung cấp, quản lý ma túy, phân chia ma túy và chịu trách nhiệm cất giấu, cũng như quản lý tiền và tài sản khác do bán ma túy mà có. Để phục vụ cho việc mua bán ma túy, M đưa cho T 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, có lắp sim 01675792088 để T liên lạc.

Khoảng 10 giờ ngày 27/8/2018, Nguyễn Văn V SN 1998 trú tại thôn L, xã B, huyện G có nhu cầu sử dụng ma túy đá nên đã đến nhà M để hỏi ma túy thì M đồng ý. Trong lúc M lấy ma túy để bán cho V thì bị lực lượng Công an huyện Tĩnh Gia phát hiện nên M đã bỏ chạy. Kiểm tra tại phòng ở của M, Cơ quan Công an huyện Tĩnh Gia phát hiện và thu giữ 33 (ba mươi ba) gói nilon chứa các hạt tinh thể nghi là ma túy tổng hợp dạng đá, 03 (ba) viên nén màu hồng nghi là ma túy hồng phien, 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Oppo đã qua sử dụng; thu giữ trên người V 01 điều thuốc dạng điều thuốc lá chứa các sợi thảo mộc, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 có lắp sim số 0969181925; 1.000.000đ (*Một triệu đồng*) và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, có lắp sim 01675792088.

Tại bản kết luận giám định số: 1785/MT-PC09 ngày 30/8/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận;

+ Các hạt tinh thể trắng của phong bì niêm phong kí hiệu M1 (bên trong gồm 33 gói nilon màu trắng kích thước to nhỏ khác nhau) gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng: 14,972g loại Methamphetamin.

+ 03 viên nén màu hồng của phong bì niêm phong kí hiệu M2 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,312g loại Methamphetamin.

+ Thảo mộc dạng sợi của phong bì niêm phong kí hiệu M3 gửi giám định không có ma túy, có khối lượng 0,319g.

Đến khoảng 13 giờ 30 phút ngày 14/11/2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tĩnh Gia đã bắt truy nã đối với Lê Công M tại nhà ở thôn T, xã B, huyện G. Cơ quan điều tra đã phát hiện và thu giữ trên người M 10 gói nilon màu trắng trong đó gồm có 09 gói nhỏ có viên màu xanh và 01 gói lớn có viên màu đỏ đều chứa các hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá (*theo lời khai của M thì đây là ma túy M mua về để sử dụng*).

Tại bản kết luận giám định số: 2126/MT-PC09 ngày 18/11/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Các hạt tinh thể màu trắng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 3,362g loại Methamphetamin;

Quá trình điều tra mở rộng, còn xác định:

Tối ngày 26/8/2018, Lê Hữu Y SN 1993 trú tại thôn V, xã T, huyện G có nhu cầu sử dụng ma túy nên đã dùng điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen có lắp sim 0976325777 gọi điện thoại cho T để hỏi mua ma túy thì T đồng ý và hẹn đến nhà M để lấy. Sau đó, T bán cho Y một gói ma túy đá với giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) và đưa số tiền trên cho M. Quá trình điều tra, Y đã tự nguyện giao nộp chiếc ống thủy tinh (cóng) có chứa ma túy đá chưa sử dụng hết và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen có lắp sim số 0976325777 dùng để liên lạc khi mua bán ma túy với Nguyễn Văn T.

Tại bản kết luận giám định số: 1807/MT-PC09 ngày 31/8/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Các hạt tinh thể màu nâu bám dính bên trong thành ống thủy tinh là ma túy có khối lượng 0,007g loại Methamphetamin.

Về vật chứng của vụ án:

01 (một) chiếc điện thoại Oppo màu xám, đã qua sử dụng có lắp một sim điện thoại; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone 5 có lắp sim số 0969181925 và số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng): Xét thấy không ảnh hưởng đến xử lý vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Nguyễn Thị Th sinh năm 1992 ở thôn P, xã B, huyện G và anh Nguyễn Văn V sinh năm 1998 ở thôn L, xã B, huyện G.

01 (một) phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa được dán kín, kí hiệu T1, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Lê Minh Tiến, Lại Thị Thanh Loan, Vũ Khắc Chung và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, bên trong là mẫu vật niêm phong là 3,288g ma túy loại Methamphetamin còn lại sau giám định; 01 (một) phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa được dán kín, kí hiệu T1, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Lê Minh Tiến, Lại Thị Thanh Loan, Vũ Khắc Chung và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, bên trong là mẫu vật niêm phong chứa 14,26g ma túy loại Methamphetamin còn lại sau giám định và 01 (một) phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa được dán kín, kí hiệu T1, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Lê Minh Tiến, Lại Thị Thanh Loan, Vũ Khắc Chung và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, bên trong là 0,202g thảo mộc dạng sợi; 01 phong bì bằng giấy màu trắng, đều ghim bốn góc, bên trong là 01 (một) chiếc ống thủy tinh (cóng) màu trắng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, có lắp sim 01675792088; chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen có lắp sim số 0976325777 đang được quy trữ theo quy định.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho M tên Thành ở khu vực phường Đông Vệ, Thành phố Thanh Hóa: Quá trình điều tra, không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra khi nào có đủ căn cứ xử lý sau.

Đối với hành vi mua ma túy để sử dụng của Lê Hữu Y: Trọng lượng ma túy mà Y mua là 0,007g loại Methamphetamin nên không cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên cơ quan CSĐT Công An huyện Tĩnh Gia đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 138/ QĐ – XLVPHC ngày 24/04/2019 với số tiền là 1.500.000đ.

Đối với hành vi của Nguyễn Văn V đến nhà M để mua ma túy vào lúc 10 giờ ngày 27/8/2018 thấy rằng: Việc mua bán ma túy giữa M và V đang diễn ra thì bị lực lượng Công an huyện Tĩnh Gia phát hiện nên M đã bỏ chạy. Kiểm tra tại phòng ở của M, Cơ quan Công an huyện Tĩnh Gia phát hiện và thu giữ 33 (ba mươi ba) gói nilon chứa các hạt tinh thể nghi là ma túy tổng hợp dạng đá, 03 (ba) viên nén màu hồng nghi là ma túy hồng phiến, 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Oppo đã qua sử dụng; thu giữ trên người Vinh 01 điều thuốc dạng điều thuốc lá chứa các sợi thảo mộc. Theo bản kết luận giám định số 1785/MT-PC09 ngày 30/8/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: “Thảo mộc dạng sợi của phong bì niêm phong kí hiệu M3 gửi giám định không có ma túy, có khối lượng 0,319g” nên không cấu thành tội phạm.

Đối với hành vi bán trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn T: Hiện tại T không có mặt tại địa phương nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Tĩnh Gia đã ra quyết định truy nã, đồng thời tách hành vi bán trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn T để tiếp tục điều tra, xử lý sau theo quy định của pháp luật.

Bản cáo trạng số 50/CTr-VKS-HS ngày 08/05/2019 của VKSND huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Lê Công M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo các điểm a, b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

**Tại phiên tòa Viện kiểm sát đề nghị:*

- Tuyên bố: Bị cáo Lê Công M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Các điểm a, b, i khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 55 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Lê Công Minh M;

- Mức hình phạt mà VKS đề nghị xử phạt đối với bị cáo Lê Công M cụ thể:

+ Từ 2 đến 3 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy

+ Từ 8 đến 9 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Tổng hợp hình phạt của cả 2 tội buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là từ 10 đến 12 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (14/11/2018). Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX tuyên:

+ Cơ quan CSĐT Công An huyện Tĩnh Gia đã trả lại 01 (một) chiếc điện thoại Oppo màu xám, đã qua sử dụng có lắp một sim điện thoại cho chị Nguyễn Thị Th sinh năm 1992 ở thôn P, xã B, huyện G và trả lại 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone 5 có lắp sim số 0969181925 và số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) cho anh Nguyễn Văn V sinh năm 1998 ở thôn L, xã B, huyện G. Cả chị Th và anh

V đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì thêm nên đề nghị HĐXX không xem xét.

+ Truy thu số tiền 500.000đ là tiền Nguyễn Văn T bán ma túy cho Lê Hữu Y vào ngày 26/8/2018, số tiền này T đã đưa cho M và M đã sử dụng vào mục đích cá nhân hết.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa được dán kín, kí hiệu T1, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Lê Minh Tiến, Lại Thị Thanh Loan, Vũ Khắc Chung và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, bên trong là mẫu vật niêm phong chứa 14,26g ma túy loại Methamphetamin còn lại sau giám định;

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa được dán kín, kí hiệu T1, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Lê Minh Tiến, Lại Thị Thanh Loan, Vũ Khắc Chung và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, bên trong là 0,202g thảo mộc dạng sợi;

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa được dán kín, kí hiệu T1, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Lê Minh Tiến, Lại Thị Thanh Loan, Vũ Khắc Chung và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, bên trong là mẫu vật niêm phong là 3,288g ma túy loại Methamphetamin còn lại sau giám định;

+ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì bằng giấy màu trắng, đều ghim bốn góc, bên trong là 01 (một) chiếc ống thủy tinh (cóng) màu trắng

+ Tịch thu bán xung quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, có lắp sim 01675792088 và điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen có lắp sim số 0976325777 đang được quy trừ theo quy định.

- Về hình phạt bổ sung: Đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Cơ quan Công an huyện Tĩnh Gia, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tĩnh Gia, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm công khai hôm nay, bị cáo Lê Công M khai nhận:

*Về hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”:

- Khoảng 10h00' ngày 27/8/2018 khi M đang có hành vi bán ma túy cho Nguyễn Văn V thì bị lực lượng Công An huyện Tĩnh Gia phát hiện và bắt quả tang.

- Quá trình điều tra mở rộng còn xác định: Tối ngày 26/8/2018 tại nhà M Nguyễn Văn T đã bán cho Lê Hữu Y 01 gói ma túy với giá 500.000đ

*Về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 14/11/2018 tại thôn Tiên Phong, xã Hải Bình, huyện Tĩnh Gia Cơ quan CSĐT Công an huyện Tĩnh Gia đã bắt truy nã đối với Lê Công M tại nhà của M, Cơ quan điều tra đã phát hiện và thu giữ trên người M 10 gói nilon màu trắng trong đó gồm có 09 gói nhỏ có viền màu xanh và 01 gói lớn có viền màu đỏ đều chứa các hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá (*theo lời khai của M thì đây là ma túy M mua về để sử dụng*).

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện VKSND huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở kết luận Lê Công M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và các điểm a, b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, bởi lẽ: Ma túy là một trong những đại họa mà toàn nhân loại phải đối mặt và là vấn đề đang còn nhức nhối, ám ảnh của thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng. Nhận thức sâu sắc về tác hại của ma túy nên Đảng và Nhà nước ta đã có nhiều chủ trương, biện pháp nhằm tăng cường công tác đấu tranh phòng, chống ma túy cũng như quyết tâm loại trừ các tệ nạn về ma túy ra khỏi đời sống xã hội. Tuy nhiên do nhiều nguyên nhân khác nhau nên các tội phạm về ma túy vẫn chưa giảm mà lại có chiều hướng gia tăng và diễn biến ngày càng phức tạp hơn.

Trong những năm qua bên cạnh sự phát triển về Kinh tế - Xã hội thì các loại tội phạm trên địa bàn huyện Tĩnh Gia cũng ngày nhiều và diễn biến hết sức phức tạp, nhất là các loại tội phạm về ma túy. Một vấn đề đáng báo động và gây đau lòng cho tất cả những người có trách nhiệm đó là những người nghiện ma túy lại chủ yếu lại là thanh thiếu niên, đến nay ma túy đã hủy hoại tương lai biết bao thanh thiếu niên. Để góp phần đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tệ nạn ma túy ra khỏi đời sống xã hội ngoài công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng thì các cơ quan tiến hành tố tụng ở địa phương như: Công an, Viện kiểm sát và Tòa án đã tăng cường, phối hợp chặt chẽ công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm và tệ nạn ma túy, kiên quyết triệt xóa các tụ điểm phức tạp, không để gây bức xúc trong nhân dân. Điều tra, truy tố, xét xử kịp thời, nghiêm minh, chọn các vụ án điển hình về ma túy để xét xử nhằm tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật và tác hại của ma túy đối với đời sống xã hội để những người tham dự phiên tòa hiểu và rút ra bài học trong việc giáo dục con em mình về phòng tránh những hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến ma túy, góp phần nâng cao hiểu biết về kiến thức pháp luật cho người dân. Vận động nhân dân phát hiện tố giác tội

phạm về ma túy nhằm góp phần tích cực vào công cuộc đấu tranh, phòng chống tội phạm. Từ đó nêu cao tinh thần cảnh giác, phòng ngừa tội phạm trên địa bàn dân cư để từng bước đẩy lùi và loại trừ tội phạm nguy hiểm này.

Trong vụ án này Lê Công M đã có hành vi mua ma túy đem về chia nhỏ để bán kiếm lời; bị cáo còn có hành vi cho Nguyễn Văn T sử dụng ma túy nhưng với điều kiện nếu có khách hỏi mua ma túy mà M không đi được thì T sẽ đi giao ma túy cho khách và mang tiền về cho M, còn M là người tìm nguồn và cung cấp, quản lý ma túy, phân chia ma túy và chịu trách nhiệm cất giấu, cũng như quản lý tiền và tài sản khác do bán ma túy mà có. Để phục vụ cho việc mua bán ma túy, M đưa cho T 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, có lắp sim 01675792088 để T tiện liên lạc; Số lượng ma túy mà M mua về cất giấu và chia nhỏ để bán là 15,284g Methamphetamin.

Sau khi phạm tội bị cáo bỏ trốn, cơ quan CSĐT Công An huyện Tĩnh Gia đã ra quyết định truy nã đối với M. Đến 13h30' ngày 14/11/2018 cơ quan CSĐT Công An huyện Tĩnh Gia đã bắt được M tại nhà của mình ở thôn P, xã B, huyện G, tỉnh H và thu giữ trên người của M 10 gói nilon màu trắng trong đó gồm có 09 gói nhỏ có viền màu xanh và 01 gói lớn có viền màu đỏ đều chứa các hạt tinh thể màu trắng, qua giám định có tổng khối lượng là 3,362g loại Methamphetamin;

Như vậy trong vụ án này bị cáo Lê Công M bị VKSND huyện Tĩnh Gia truy tố về 2 tội đó là “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Mua bán trái phép chất ma túy” Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự an ninh ở địa phương, đe dọa sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của nòi giống, cũng như ảnh hưởng đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Ma túy là hiểm họa của cộng đồng và còn là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác. Vì vậy cần được xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân và các Y tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, HDXX thấy rằng:

- Tiền án, tiền sự: Không
- Tại phiên tòa hôm nay Lê Công M thừa nhận bị cáo không nghiện nhưng đã có thời gian ngắn sử dụng ma túy, do đó để có tiền phục vụ cho mình nên bị cáo đã có hành vi mua ma túy về cất giấu, chia nhỏ ra để bán kiếm lời. Trong vụ án này bị cáo bị truy tố về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” với 3 Y tiết định khung quy định tại các điểm a, b, i khoản 2 Điều 251 BLHS năm 2015 và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015. Do đó cần phải áp dụng Khoản 1 Điều 55 BLHS để tổng hợp 2 tội buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung theo quy định. Do đó nghĩ cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới đủ sức cải tạo và giáo dục bị cáo cũng như răn đe và phòng ngừa chung.

Xong khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đó là: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, mẹ bị cáo bà Nguyễn Thị N được tặng thưởng kỷ niệm chương chiến sỹ Trường Sơn. Nên bị cáo được hưởng

tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, cũng như xem xét đến hoàn cảnh của bị cáo đó là: Bị cáo bị bệnh hiểm nghèo hiện đã mất, bị cáo là lao động chính trong gia đình, con bị cáo còn rất nhỏ giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật sớm cải tạo tốt trở về với cộng đồng làm người công dân có ích cho xã hội. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về xử lý vật chứng:

+ Cơ quan CSĐT Công An huyện Tĩnh Gia đã trả lại 01 (một) chiếc điện thoại Oppo màu xám, đã qua sử dụng có lắp một sim điện thoại cho chị Nguyễn Thị Th sinh năm 1992 ở thôn P, xã B, huyện G và trả lại 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone 5 có lắp sim số 0969181925 và số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) cho anh Nguyễn Văn V sinh năm 1998 ở thôn L, xã B, huyện G. Cả chị Th và anh V đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì thêm nên HĐXX không xem xét;

+ Truy thu số tiền 500.000đ là tiền Nguyễn Văn T bán ma túy cho Lê Hữu Y vào ngày 26/8/2018. Tại phiên tòa M thừa nhận số tiền này T đã đưa cho M và M đã sử dụng vào mục đích cá nhân hết;

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa được dán kín, kí hiệu T1, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Lê Minh Tiến, Lại Thị Thanh Loan, Vũ Khắc Chung và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, bên trong là mẫu vật niêm phong chứa 14,26g ma túy loại Methamphetamin còn lại sau giám định;

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa được dán kín, kí hiệu T1, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Lê Minh Tiến, Lại Thị Thanh Loan, Vũ Khắc Chung và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, bên trong là 0,202g thảo mộc dạng sợi;

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa được dán kín, kí hiệu T1, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Lê Minh Tiến, Lại Thị Thanh Loan, Vũ Khắc Chung và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, bên trong là mẫu vật niêm phong là 3,288g ma túy loại Methamphetamin còn lại sau giám định;

+ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì bằng giấy màu trắng, đều ghim bốn góc, bên trong là 01 (một) chiếc ống thủy tinh (cóng) màu trắng

+ Tịch thu bán xung quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, có lắp sim 01675792088 và điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen có lắp sim số 0976325777 đang được quy trữ theo quy định.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5 triệu đồng đến 500 triệu đồng.....". Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định. Do đó, HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Án phí: Buộc bị cáo Lê Công M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; các điểm a, b, i khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 55 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Lê Công Minh M.

-Tuyên bố: Bị cáo Lê Công M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt: Lê Công M 02 (hai) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của 2 tội buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 10 (mười) năm 06 (sáu) tháng. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 14/11/2018). Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

+ Truy thu số tiền 500.000đ là tiền Nguyễn Văn T bán ma túy cho Lê Hữu Y vào ngày 26/8/2018, số tiền này T đã đưa cho M và M đã sử dụng vào mục đích cá nhân hết;

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa được dán kín, kí hiệu T1, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Lê Minh Tiến, Lại Thị Thanh Loan, Vũ Khắc Chung và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, bên trong là mẫu vật niêm phong chứa 14,26g ma túy loại Methamphetamin còn lại sau giám định;

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa được dán kín, kí hiệu T1, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Lê Minh Tiến, Lại Thị Thanh Loan, Vũ Khắc Chung và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, bên trong là 0,202g thảo mộc dạng sợi;

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa được dán kín, kí hiệu T1, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Lê Minh Tiến, Lại Thị Thanh Loan, Vũ Khắc Chung và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, bên trong là mẫu vật niêm phong là 3,288g ma túy loại Methamphetamin còn lại sau giám định;

+ Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì bằng giấy màu trắng, đều ghim bốn góc, bên trong là 01 (một) chiếc ống thủy tinh (cống) màu trắng

+ Tịch thu bán xung quỹ nhà nước 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, có lắp sim 01675792088 và điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh đen có lắp sim số 0976325777 hiện đang được quy trữ tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Tĩnh Gia.

(Theo phiếu nhập kho số NK2019/54 ngày 10 tháng 05 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tĩnh Gia).

- Án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 136; 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23, mục 1 phần I Danh mục án phí, lệ phí Tòa án - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Công M phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo và chị Nguyễn Thị Th, vắng mặt anh Nguyễn Văn V tại phiên tòa. Tuyên bố những người có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa
- VKSND huyện Tĩnh Gia;
- Công an huyện Tĩnh Gia;
- Chi cục THADS huyện Tĩnh Gia;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Hạnh